

Bản án số: 87/2018/HS-ST
Ngày: 22 - 5 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HẠ LONG- TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Loan và bà Phạm Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thêm - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lam Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2018/TLST-HS ngày 12/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐXXST- HS ngày 02/5/2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn T- Tên gọi khác: H - Sinh ngày 09/01/1964, tại tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 15, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Đoàn thể: Không; Con ông: Ngô Văn T (Đã chết) và bà: Bồ Thị T (Đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Văn B - sinh năm 1952.

Trú tại: Tổ 15, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Ngô Thành Đ - sinh năm 1994. Trú tại: Tổ 15, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

+ Anh Lê Hồng Q - sinh năm 1990. Trú tại: Tổ 15, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

+ Anh Lê Tấn P - sinh năm 1989. Trú tại: Tổ 15, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

+ Anh Mai Văn T - sinh năm 1990. Trú tại: Tổ 15, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Trần Thế V - sinh năm 1988. Trú tại: Tổ 1, khu 4, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Tạ Văn S - sinh năm 1991. Trú tại: Trí Yên, Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Lê Văn B là anh rể của Ngô Văn T, cả hai nhà ở cạnh nhau tại tổ 15, khu 3A, phường G, TP. Hạ Long. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/10/2017, Ngô Thành Đ và một số người khác đào hố chôn cọc để quay lưới nuôi gà. Ông B thấy gia đình T đào hố giáp ranh vào sát bờ tường nhà mình nên đã ngăn cản không cho làm. Nên Ngô Văn T (bố đẻ của Đ) đã đến cãi nhau với ông B, trong lúc cãi nhau, T dùng tay đánh vào mũi ông B làm chảy máu. Do bị đánh nên ông B đi về nhà và gọi các con là Lê Hồng Qg và Lê Tấn P sang nhà T để nói chuyện, khi đi Q cầm theo mũ bảo hiểm, P cầm theo 01 con dao quắm và 01 kích điện. Khi đến sân nhà T thì Q và P bị Đạt ngăn cản nên Q, P túm cổ Đ, còn ông B đứng ở cổng. Khi đó Ngô Văn T từ trong nhà đi ra thì bị Q dùng tay đánh nhưng bị trượt. Hai bên tiếp tục cãi chửi nhau thì T vào trong nhà cầm ra 01 ống kim loại hình vuông dài 02 mét, cạnh 3x3 cm, một đầu hàn đoạn sắt hình chữ L dài 29cm và hô “thằng nào vào đây tao đâm chết”, thấy vậy Quảng và P chạy xuống cổng, còn ông B xông lên. Ngay lúc đó hai tay T cầm đoạn ống kẽm trên đâm ngang vào đùi trái của ông B gây thương tích, sau đó ông B giằng co ống kẽm với T, một lúc sau T bỏ tay ra rồi mọi người đưa ông B đến bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 603 ngày 28/11/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận ông Lê Văn B bị các thương tích sau: Vết thương đùi đứt gân cơ, gây liên máu chuyển xương đùi trái, vết thương đốt I ngón I lòng bàn tay trái kích thước (1,5x0,3)cm, xây sát vùng sống mũi, làm tổn hại 35% sức khỏe. Vết thương ngón I tay trái và đùi trái do vật sắc nhọn, tổn thương còn lại do vật tày gây nên. Chân thương gây liên máu chuyển xương đùi trái theo cơ chế trực tiếp ngã đập mông háng, máu chuyển lớn vào nền cứng gây nên.

Tại bản cáo trạng số: số 47/CT- VKSHL ngày 28/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân T phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt Ngô Văn T từ 42 tháng đến 48 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 ống kim loại hình vuông dài 2 mét, cạnh (3x3)cm, một đầu hàn đoạn sắt hình chữ L dài 29cm.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại, đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại tổng số tiền từ 70 triệu đến 80 triệu đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào sáng ngày 29/10/2017, do bức tức ông B về việc không cho Đ con trai bị cáo đóng cọc trên đất nhà bị cáo, bị cáo và ông B đã cãi

nhau, bị cáo đã dùng tay đánh ông B một nhát vào mặt. Sau đó bị cáo vào nhà, lúc sau ông B cùng hai con trai là Q và P đến nhà bị cáo thái độ rất hung hăng cầm gạch ném vào sân nhà bị cáo. Do thấy mọi người hung hăng và cầm theo hung khí nên bị cáo đã chạy vào trong nhà lấy một đoạn hộp kẽm đầu nhọn mang ra mục đích ngăn cản người nhà ông B đánh con trai bị cáo. Khi đó Q và P bỏ chạy, ông B bất ngờ lao vào bị cáo nên bị cáo đã cầm ống kẽm đầu nhọn đâm một nhát vào đùi trái ông B làm ông B bị thương, sau đó ông B và bị cáo giằng co ống kẽm này, mọi người vào can thì bị cáo đã bỏ tay cầm ống kẽm ra.

Người bị hại ông Lê Văn B có lời khai thể hiện: Ngày 29/10/2017 khi con trai của T cùng một số người khác đóng cọc tre gây ảnh hưởng đến đất nhà ông nên ông không cho làm, dẫn đến cãi nhau, T đã dùng tay đánh vào mặt ông chảy máu, ông đã về nhà gọi các con ông mục đích sang nhà T để nói chuyện, khi đến nhà T hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại thì T sử dụng ống kim loại gây thương tích cho ông. Ông phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Bãi Cháy từ ngày 29/10/2017 đến ngày 08/11/2017. Ông B khẳng định ngoài T ra không còn ai gây thương tích cho ông. Ông đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Những người làm chứng anh Ngô T Đạt, anh Lê Hồng Q, anh Lê Tấn P, anh Trần Thế V, anh Mai Văn T và anh Tạ Văn S có lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về nguyên nhân, thời gian, địa điểm diễn ra hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/10/2017 tại tổ 15, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, do xích mích nhỏ trong sinh hoạt, Ngô Văn T đã có hành vi dùng tay, thanh kim loại nhọn, đánh và đâm ông Lê Văn B gây thương tích làm ông B bị tổn hại 35% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Văn T đã đủ yếu tố cấu T tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân T phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ,

đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục, đồng thời làm gương cho những đối tượng thích sử dụng vũ lực một cách trái pháp luật để giải quyết các mối quan hệ xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

- Xét nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện nộp một phần tiền để bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự T phố Hạ Long nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Do bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[5] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, ông Lê Văn B yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông với tổng số tiền là 160.000.000đồng. Đến ngày 04/4/2018 ông Lê Văn B có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông tổng số tiền là 136.878.664 đồng, bao gồm những khoản sau:

1/ Các khoản chi phí điều trị có hóa đơn, chứng từ: 8.738.664 đồng;

2/ Các chi phí sau phẫu thuật không có hóa đơn, chứng từ: 8.140.000 đồng (các chi phí này có chi phí có hoá đơn nhưng hiện ông không giữ được), bao gồm: Thuốc mua ngoài: 1.270.000đồng; Nạng tập đi: 300.000đồng; Miếng dán sau phẫu thuật: 270.000đồng; Xe lăn: 2.400.000đồng; Chi phí đi giám định sức khỏe: 1.900.000đồng; Chi phí ca mổ: 2.000.000đồng.

3/ Tiền bồi dưỡng sức khỏe, nghỉ không lao động, chi phí mổ tháo đinh lần 2, bồi thường tổn thất về tinh thần: 120.000.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại ông Lê Văn B rút lại yêu cầu đòi bồi thường chi phí giám định sức khỏe 1.900.000đồng (Số tiền này bị hại đã được nhận lại từ Cơ quan điều tra T phố Hạ Long). Do đó số tiền bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chỉ còn là: 134.978.664đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Qua xem xét yêu cầu của người bị hại, thấy rằng số tiền mà người bị hại yêu cầu bồi thường là chưa phù hợp, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính toán lại mức tiền bồi thường cho phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể cần yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại như sau:

+ Tiền chi phí điều trị (có hoá đơn, chứng từ): 8.738.664 đồng;
+ Đối với các chi phí điều trị không có hoá đơn, HĐXX chấp nhận những khoản sau: Thuốc mua ngoài: 1.270.000đồng, năng tập đi: 300.000đồng, miếng dán sau phẫu thuật: 270.000đồng, xe lăn: 2.400.000đồng.

Riêng tiền chi phí ca mổ 2.000.000đồng là không được chấp nhận.

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 26.000.000đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần (bằng 20 tháng lương tối thiểu) là 26.000.000đồng; tiền chi phí hợp lý và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị (11 ngày điều trị tại bệnh viện) là: 250.000đồng/ngày x 11 ngày = 2.750.000đồng.

Như vậy tổng số tiền buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lê Văn B được chấp nhận là: 67.728.664đồng.

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đồng, hiện số tiền này đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự T phố Hạ Long, do vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông B số tiền là 37.728.664đồng.

Riêng đối với yêu cầu bồi thường chi phí những ngày nghỉ không lao động và chi phí tháo mổ đinh lần 2. Do ông B không cung cấp được cho Hội đồng xét xử tài liệu chứng minh số ngày ông phải nghỉ do điều trị thương tích, thu nhập bình quân hàng tháng của ông và chưa có hoá đơn, tài liệu mổ tháo đinh lần 2, vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận những yêu cầu này của ông B. Hội đồng xét xử dành cho ông B quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác khi ông có đủ tài liệu yêu cầu.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 ống kim loại hình vuông dài 2 mét, cạnh (3x3)cm, một đầu hàn đoạn sắt hình chữ L dài 29cm; 01 kích điện vỏ kim loại màu vàng và 01 con dao quắm cán gỗ. Xét thấy: Đối với 01 ống kim loại hình vuông vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 kích điện và 01 con dao quắm, trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại anh Lê Hồng Q, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 42 (B hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại ông Lê Văn B tổng số tiền: 67.728.664đồng (Sáu mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi tư đồng), được trừ đi số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án hình sự T phố Hạ Long, buộc bị cáo phải bồi

thường tiếp cho ông Lê Văn B số tiền 37.728.664đồng (Ba mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi tư đồng).

Ông Lê Văn B được nhận số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long do bị cáo tự nguyện nộp (theo Biên lai thu tiền số 01625 ngày 08/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, ông Lê Văn B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Ngô Văn T chưa trả tiền thì phải chịu lãi suất tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 ông kim loại hình vuông dài 2 mét, cạnh (3x3)cm, một đầu hàn đoạn sắt hình chữ L dài 29cm (Tình trạng như Biên bản giao vật chứng số 124/BB-THA ngày 18/5/2018 giữa Công an T phố và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 1.886.433đồng (Một triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn B trăm ba ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và bị hại, báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an TP. Hạ Long (02 bản);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP.Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định